

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

### BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 13-KH/TW ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✓

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các đ/c Thủ trưởng (để chỉ đạo);
- Cổng thông tin điện tử của Bộ (để đưa tin)
- Văn phòng Chính phủ
- Lưu: VT, QLKT TW. M<sub>3</sub>



## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2016/QĐ-BKHD&T ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



Triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 111/NQ-CP), Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung chủ yếu sau:

### I. MỤC ĐÍCH

- Quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 111/NQ-CP; xác định rõ những nội dung yêu cầu, nhiệm vụ chủ yếu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP; thực hiện tốt chức năng của cơ quan chủ trì, tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp, chính sách tổng thể về phát triển kinh tế và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP để có cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

### II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

- Tổ chức triển khai thực hiện, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 111/NQ-CP, lòng ghép trong quá trình triển khai các nhiệm vụ hàng năm của đơn vị khi phù hợp.

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chủ động triển khai các hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công tại Nghị quyết số 111/NQ-CP và tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ban hành tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch hành động này.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-CP và nhiệm vụ cụ thể được giao tại Kế hoạch hành động này, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ:

- Khẩn trương cụ thể hoá và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/NQ-CP và Kế hoạch hành động trong phạm vi, lĩnh vực, chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Kịp thời báo cáo Bộ trưởng về những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động và đề xuất các biện pháp cần thiết để khắc phục, xử lý.

2. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động đề xuất, gửi Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định./.



### Phụ lục

## CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 111/NQ-CP NGÀY 22 THÁNG 7 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Nghị định số 2010/QĐ-BKHĐT ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

| STT | Tên nhiệm vụ   | Đơn vị chủ trì                             | Đơn vị phối hợp   | Sản phẩm hoàn thành | Cấp trình           | Thời hạn ban hành     |
|-----|--|--|---|---------------------|---------------------|-----------------------|
| 1   | Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả công nghiệp hóa, hiện đại hóa cấp quốc gia, cấp ngành và địa phương.   | Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương | Các bộ, ngành, địa phương; Vụ Kinh tế công nghiệp, dịch vụ; Viện Chiến lược phát triển, Tổng cục thống kê và đơn vị liên quan | Quyết định          | Thủ tướng Chính phủ | 2025                  |
| 2   | Phối hợp, hướng dẫn các địa phương đề xuất xây dựng các Khu công nghiệp sinh thái.   | Vụ Quản lý các khu kinh tế                 | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan   |                     |                     | Định kỳ, thường xuyên |
| 3   | Phối hợp, hướng dẫn các địa phương đề xuất xây dựng các Khu kinh tế (KKT) chuyên biệt trên cơ sở Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch vùng đã được phê duyệt.   | Vụ Quản lý các khu kinh tế                 | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan   |                     |                     | Định kỳ, thường xuyên |
| 4   | Phối hợp với các địa phương có tiềm năng đề xuất xây dựng thí điểm Khu thương mại tự do trên cơ sở các Nghị quyết của Bộ Chính trị, quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng và quy hoạch tổng thể quốc gia đã được phê duyệt. | Vụ Quản lý các khu kinh tế                 | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan   |                     |                     | Định kỳ, thường xuyên |

| <b>STT</b> | <b>Tên nhiệm vụ</b>   | <b>Đơn vị chủ trì</b>                      | <b>Đơn vị phối hợp</b>  | <b>Sản phẩm hoàn thành</b> | <b>Cấp trình</b>    | <b>Thời hạn ban hành</b> |
|------------|---|--|---|----------------------------|---------------------|--------------------------|
| 5          | Hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2023.   | Cục Kinh tế hợp tác                        | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan   | Nghị định                  | Chính phủ           | 2024                     |
| 6          | Xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn.   | Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan   | Nghị định                  | Chính phủ           | 2024                     |
| 7          | Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới ban hành tại Nghị quyết số 66/NQ-CP. | Cục phát triển doanh nghiệp                | Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các đơn vị liên quan |                            |                     | 2024-2025                |
| 8          | Xây dựng Đề án Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.   | Cục phát triển doanh nghiệp                | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan   | Đề án                      | Thủ tướng Chính phủ | 2025-2026                |
| 9          | Hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030.  | Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia        | Các bộ, ngành và đơn vị liên quan   | Quyết định                 | Thủ tướng Chính phủ | 12/2024                  |

| STT | Tên nhiệm vụ   | Đơn vị chủ trì                      | Đơn vị phối hợp                   | Sản phẩm hoàn thành | Cấp trình           | Thời hạn ban hành     |
|-----|--|-------------------------------------|-----------------------------------|---------------------|---------------------|-----------------------|
| 10  | Nghiên cứu, xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21/8/2020 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia.                          | Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia | Các bộ, ngành và đơn vị liên quan | Nghị định           | Chính phủ           | Quý IV/2024           |
| 11  | Hoàn thiện và sớm triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.   | Cục Đầu tư nước ngoài               | Các bộ, ngành và đơn vị liên quan | Quyết định          | Thủ tướng Chính phủ | 12/2024               |
| 12  | Triển khai có hiệu quả các hoạt động, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 ban hành tại Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2023. | Cục Đầu tư nước ngoài               | Các bộ, ngành và đơn vị liên quan |                     |                     | Định kỳ, thường xuyên |
| 13  | Nghiên cứu, rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến cơ chế đầu thầu nhằm xóa bỏ rào cản để thu hút, khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các công trình năng lượng.               | Cục Quản lý đầu thầu                | Các bộ, ngành và đơn vị liên quan |                     |                     | Định kỳ, thường xuyên |
| 14  | Nghiên cứu, triển khai và phát huy hiệu quả các mô hình hợp tác công tư vào đầu tư cơ sở hạ tầng.  | Cục Quản lý đầu thầu                | Các bộ, ngành và đơn vị liên quan |                     |                     | Định kỳ, thường xuyên |

| <b>STT</b> | <b>Tên nhiệm vụ</b>   | <b>Đơn vị chủ trì</b>                      | <b>Đơn vị phối hợp</b>   | <b>Sản phẩm hoàn thành</b> | <b>Cấp trình</b>    | <b>Thời hạn ban hành</b> |
|------------|---|--|--|----------------------------|---------------------|--------------------------|
| 15         | Nghiên cứu, xây dựng và tổng hợp đề xuất của các bộ, ngành về chính sách tăng cường khả năng thu hút đầu tư vào phát triển công nghiệp, đặc biệt là những lĩnh vực ưu tiên của các ngành công nghiệp nền tảng và các ngành công nghiệp mũi nhọn.  | Vụ Pháp chế                                | Các bộ, ngành, Vụ Kinh tế công nghiệp, dịch vụ và đơn vị liên quan |                            |                     | Định kỳ, thường xuyên    |
| 16         | Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh thời kỳ đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 892/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2022.  | Viện Chiến lược phát triển                 | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan                      |                            |                     | Định kỳ, thường xuyên    |
| 17         | Đề án “Xây dựng cơ chế, chính sách hình thành và phát triển doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp quy mô lớn nhằm phát huy vai trò tiên phong trong một số ngành, lĩnh vực quan trọng, có lợi thế cạnh tranh và khả năng dẫn dắt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ” | Cục Phát triển doanh nghiệp                | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan                      | Báo cáo Đề án              | Thủ tướng Chính phủ | Quý IV/2024              |
| 18         | Nghiên cứu chính sách phát huy vai trò của đầu tư công dẫn đầu tư tư nhân để tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước.   | Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan                      |                            |                     | Định kỳ, thường xuyên    |

| <b>STT</b> | <b>Tên nhiệm vụ</b>  | <b>Đơn vị chủ trì</b> | <b>Đơn vị phối hợp</b>                        | <b>Sản phẩm hoàn thành</b> | <b>Cấp trình</b> | <b>Thời hạn ban hành</b> |
|------------|--|-----------------------|---|----------------------------|------------------|--------------------------|
| 19         | Theo dõi, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện một số chỉ tiêu: Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân; GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành; GNI bình quân đầu người theo giá hiện hành; Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tốc độ tăng trưởng chung; Tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên có các kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin; Tỷ trọng giá trị tăng thêm của khu vực dịch vụ trong GDP; Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong tổng sản phẩm trong nước; Chỉ số phát triển con người (HDI);... | Tổng cục Thống kê     | Các bộ, ngành, địa phương và đơn vị liên quan |                            |                  | Định kỳ, thường xuyên    |